TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI LĂNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/DS-ST
Ngày 24/10/2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Nguyễn Đức Bích.
+ Ông Nguyễn Trung Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26/9/2019 và 24/10/2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2019/TLST- DS ngày 24 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXX-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2019/QĐST-DS ngày 26/9/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố 3, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh Ph, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/5/2019, bản tự khai đề ngày 03/6/2019, biên bản lấy lời khai ngày 30/8/2019, các biên bản hòa giải ngày 10/6/2019; 08/7/2019; 06/8/2019 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày:

Ngày 01/5/2015, chị Nguyễn Thị Thanh Ph đã vay của bà số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), thỏa thuận tiền lãi mỗi tháng là 500.000 đồng, thời hạn tiền vay được thực hiện theo định kỳ (từng lần) kể từ ngày 01/5/2015 mỗi tháng trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng), trong đó tiền gốc là 500.000 đồng và tiền lãi là 500.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền gốc vay. Nhưng từ 01/5/2015 cho đến nay chị Ph mới chỉ trả được cho bà 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Chị Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết tại giấy vay tiền ngày 01/5/2015. Bà đã nhiều lần trực tiếp đến gặp chị Ph yêu cầu

chị trả nợ nhưng chị cứ hẹn và cố tình dây dưa không trả. Nay bà chỉ yêu cầu tổng số tiền gốc và lãi là 145.000.000 đồng, chị Ph đã trả được 16.000.000 đồng, còn lại 129.000.000 đồng chưa trả, trong đó 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.000 đồng tiền lãi theo mức lãi suất là 0,9%/tháng của số tiền gốc 100.000.000 đồng. Vì vậy bà chỉ yêu cầu Tòa án buộc chị Ph phải trả cho bà số tiền là 129.000.000 đồng, trong đó 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.000 đồng tiền lãi, ngoài ra bà không yêu cầu gì thêm.

Tại bản tự khai ngày 31/5/2019, các biên bản hòa giải ngày 10/6/2019; 08/7/2019; 06/8/2019 và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Ph trình bày: Ngày 01/5/2015 chị có vay của bà H 100.000.000 đồng theo giấy vay tiền đề ngày 01/5/2015, thỏa thuận mỗi tháng trả 1.000.000 đồng, trong đó 500.000 tiền gốc và 500.000 ngàn tiền lãi. Chị đã trả được cho bà H 16.000.000 đồng. Nay chị đồng ý theo yêu cầu của bà H là chị trả toàn bộ số tiền 129.000.000 đồng, trong đó 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.0000 đồng tiền lãi.

Đại diện VKSND huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại các điều 28, 35, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của người tham gia tố tụng; thực hiện việc tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định tạm ngừng phiên tòa, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn bà Trần Thị H và bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Ph đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 227 của BLTTDS.

Về nội dung vụ án : Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 463; 466; 468 của BLDS năm 2015, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị H, buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Ph phải trả cho bà H số tiền tổng cộng là 129.000.000 đồng, trong đó 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.000 đồng tiền lãi theo giấy vay tiền đề ngày 01/5/2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án đã xác định là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 và khoản 1 Điều 35 BLTTDS thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định tạm ngừng phiên tòa, đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

[3] Xem xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Ph có vay của bà H số tiền gốc là 100.000.000 đồng theo giấy vay tiền đề ngày 01/5/2015, thỏa thuận mỗi tháng trả 1.000.000 đồng, trong đó 500.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Chị Ph đã trả được cho bà H 16.000.000 đồng. Nay bà H chỉ yêu cầu chị Ph phải trả số tiền là: 129.000.000 đồng, trong đó 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.000 đồng tiền lãi và chị Ph chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà H. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 463, 466 của BLDS năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà H, buộc chị Ph phải trả cho bà H 129.000.000, trong đó 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.000 đồng tiền lãi theo giấy vay tiền đề ngày 01/5/2015. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu chị Ph chậm thi hành án thì chị Ph phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 147 BLTTDS và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Ph phải chịu toàn bộ án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466 BLDS năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 147 của BLTTDS và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, xử:

1. Buộc chị Nguyễn Thị Thanh Ph có nghĩa vụ phải trả nợ cho bà Trần Thị H số tiền là: 129.000.000 đồng (một trăm hai mươi chín triệu đồng), trong đó: 100.000.000 đồng tiền gốc và 29.000.000 đồng tiền lãi theo giấy vay tiền đề ngày 01/5/2015.

2. Về án phí:

- Buộc chị Nguyễn Thị Thanh Ph phải chịu 6.450.000 đồng án phí DSST.
- Trả lại cho bà Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.250.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002035 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn bà Trần Thị H và bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Ph có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hải Lăng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hoan